

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 01 (07h00)

PHÒNG 01 (C3-201)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.001	Trần Thị	An	21/3/2004	Nghệ An			
2	25UED02.002	Lê Đình Bình	An	13/9/2005	Kon Tum			
3	25UED02.003	Vannaphone	Anousit	04/7/1999	Lào			
4	25UED02.004	Hoàng Thị Lan	Anh	02/6/2005	Đồng Nai			
5	25UED02.005	Phan Nguyễn Phương	Anh	09/10/2005	Nghệ An			
6	25UED02.006	Phạm Thị Hoàng	Anh	04/8/2005	Đà Nẵng			
7	25UED02.007	Võ Hoàng Ngọc	Anh	07/8/2005	Quảng Nam			
8	25UED02.008	Lê Thị Thuý	Anh	08/4/2004	Hà Tĩnh			
9	25UED02.009	Lê Thị Kim	Anh	02/9/2005	Kon Tum			
10	25UED02.010	Trần Thị Hoàng	Anh	31/12/2005	Kon Tum			
11	25UED02.011	Hoàng Thị Hoài	Anh	24/12/2003	Thanh Hóa			
12	25UED02.012	Nguyễn Thuý Phương	Anh	21/4/2005	Đà Nẵng			
13	25UED02.013	Nguyễn Thị	Anh	06/01/2003	Hà Tĩnh			
14	25UED02.014	Nguyễn Huyền	Anh	28/7/2005	Quảng Bình			
15	25UED02.015	Nguyễn Hoàng	Anh	29/5/2003	Thanh Hóa			
16	25UED02.016	Võ Thị Tuyết	Anh	19/10/2003	Hà Tĩnh			
17	25UED02.017	Trần Thị Quỳnh	Anh	17/6/2005	Gia Lai			
18	25UED02.018	Phan Khắc	Anh	29/7/2005	Quảng Trị			
19	25UED02.019	Phùng Thị Ngọc	Anh	28/9/2005	Quảng Bình			
20	25UED02.020	Trần Đoàn Trâm	Anh	14/01/2005	Gia Lai			

Ấn định danh sách này có 20 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHUNG CHỦ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 01 (07h00)

PHÒNG 02 (C3-202)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.021	Nguyễn Thị Minh	Anh	18/10/2003	Đà Nẵng			
2	25UED02.022	Đinh Võ Phương	Anh	23/8/2006	Hà Tĩnh			
3	25UED02.023	Tán Thị Trang	Anh	25/3/2006	Đà Nẵng			
4	25UED02.024	Đỗ Quỳnh	Anh	30/10/2003	Đà Nẵng			
5	25UED02.025	Trương Thị Ngọc	Ánh	10/7/2003	Hà Tĩnh			
6	25UED02.026	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	02/9/2005	Nghệ An			
7	25UED02.027	Phạm Thị Ngọc	Ánh	10/6/2003	Quảng Nam			
8	25UED02.028	Huỳnh Minh Ngọc	Ánh	22/10/2006	Đà Nẵng			
9	25UED02.029	Võ Văn	Công	01/10/2003	Thừa Thiên - Huế			
10	25UED02.030	Nguyễn Văn	Châu	08/01/2005	Kon Tum			
11	25UED02.031	Trần Kim	Chi	19/3/2004	Quảng Trị			
12	25UED02.032	Nguyễn Kim	Chi	17/11/2004	Quảng Trị			
13	25UED02.033	Võ Thị Kim	Chi	08/6/2005	Quảng Ngãi			
14	25UED02.034	Siu H'	Chihe	19/8/2003	Gia Lai			
15	25UED02.035	Trần Thị Ngọc	Diễm	09/9/2005	Quảng Nam			
16	25UED02.036	Hoàng Ánh	Diễm	26/9/2005	Đà Nẵng			
17	25UED02.037	Trần Lê Xuân	Diệu	20/3/2003	Đà Nẵng			
18	25UED02.038	Phan Thị Huyền	Diệu	11/02/2004	Quảng Nam			
19	25UED02.039	Lê Thị Mỹ	Diệu	18/8/2004	Khánh Hòa			
20	25UED02.040	Nguyễn Thị	Dịu	10/7/2005	Nghệ An			

Ấn định danh sách này có 20 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 01 (07h00)

PHÒNG 03 (C3-203)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.041	Nguyễn Phương	Dung	29/01/2005	Gia Lai			
2	25UED02.042	Lê Thị Kim	Dung	19/12/2004	Đà Nẵng			
3	25UED02.043	Trịnh Mai	Dung	29/8/2004	Bà Rịa - Vũng Tàu			
4	25UED02.044	Trương Thị	Dung	05/9/2005	Nghệ An			
5	25UED02.045	Đỗ Việt	Dũng	12/10/2005	Ninh Bình			
6	25UED02.046	Trần Thị Mỹ	Duyên	23/02/2003	Đà Nẵng			
7	25UED02.047	Lê Thị Mỹ	Duyên	16/12/2004	Quảng Nam			
8	25UED02.048	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	20/10/2004	Đà Nẵng			
9	25UED02.049	Ngô Mỹ	Duyên	08/12/2003	Quảng Nam			
10	25UED02.050	Nguyễn Thị Thu	Dư	14/6/2006	Quảng Ngãi			
11	25UED02.051	Lê Thị	Dư	17/4/2005	Đà Nẵng			
12	25UED02.052	Trần Thị Thuý	Dương	03/6/2005	Quảng Bình			
13	25UED02.053	Nguyễn Tiểu Linh	Đa	23/10/2005	Quảng Nam			
14	25UED02.054	Đoàn Ngọc Linh	Đan	04/01/2005	Quảng Ngãi			
15	25UED02.055	Nguyễn Vĩnh	Đan	17/01/2001	Quảng Nam			
16	25UED02.056	Nguyễn Lê Thành	Đạt	20/9/2001	Đà Nẵng			
17	25UED02.057	Bùi Sỹ	Đức	27/8/2001	Thanh Hóa			
18	25UED02.058	A Lăng Thị	Gái	19/8/2005	Quảng Nam			
19	25UED02.059	Hồ Ngọc Cẩm	Giang	02/5/2003	Đà Nẵng			
20	25UED02.060	Hà Linh	Giang	30/01/2004	Kon Tum			
21	25UED02.061	Nguyễn Thị Trà	Giang	10/11/2004	Đà Nẵng			
22	25UED02.062	Mạc Thị Hương	Giang	23/4/2005	Đà Nẵng			
23	25UED02.063	Thái Thị Mai	Giang	06/8/2005	Nghệ An			
24	25UED02.064	Nguyễn Thị Thu	Hà	05/12/2005	Thanh Hóa			



STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
25	25UED02.065	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/01/2004	Nghệ An			
26	25UED02.066	Dương Thu	Hà	06/6/2003	Kon Tum			
27	25UED02.067	Tổng Thị Thu	Hà	28/7/2004	Ninh Bình			
28	25UED02.068	Phan Thu	Hà	10/4/2005	Quảng Ngãi			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh





DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 01 (07h00)

PHÒNG 04 (C3-204)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.069	Ngô Thị Thu	Hà	20/4/2004	Quảng Nam			
2	25UED02.070	Đặng Thị	Hà	01/01/2004	Gia Lai			
3	25UED02.071	Lê Thị Phương	Hạ	09/11/2005	Đà Nẵng			
4	25UED02.072	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	20/3/2005	Đà Nẵng			
5	25UED02.073	Bùi Thị Mỹ	Hạnh	25/3/2004	Gia Lai			
6	25UED02.074	Alăng Mỹ	Hạnh	09/7/2003	Quảng Nam			
7	25UED02.075	Trương Thị Thu	Hảo	30/9/2003	Gia Lai			
8	25UED02.076	Hồ Thị Thuý	Hằng	24/3/2004	Nghệ An			
9	25UED02.077	Lê Thị	Hằng	26/10/2004	Đà Nẵng			
10	25UED02.078	Y	Hằng	12/5/2004	Kon Tum			
11	25UED02.079	Nguyễn Thúy	Hằng	05/5/2005	Hà Tĩnh			
12	25UED02.080	Bùi Thị Thu	Hằng	10/02/2005	Gia Lai			
13	25UED02.081	Nguyễn Thị Kim	Hằng	08/11/2005	Nghệ An			
14	25UED02.082	Nguyễn Thị Thu	Hậu	28/02/2004	Đà Nẵng			
15	25UED02.083	Nguyễn	Hậu	29/4/2004	Đà Nẵng			
16	25UED02.084	Nguyễn Công	Hiền	20/10/1994	Đắk Lắk			
17	25UED02.085	Hồ Thị Thanh	Hiền	28/10/2004	Đà Nẵng			
18	25UED02.086	Nguyễn Thị Thu	Hiền	04/10/2004	Quảng Bình			
19	25UED02.087	Phan Thị	Hiền	10/11/2005	Hà Tĩnh			
20	25UED02.088	Phạm Thị Thu	Hiền	14/10/2005	Hà Tĩnh			
21	25UED02.089	Nguyễn Trúc	Hiền	15/4/2006	Gia Lai			
22	25UED02.090	Lê Thị Thuý	Hiền	24/11/2004	Quảng Ngãi			
23	25UED02.091	Phạm Thị Minh	Hiếu	23/01/2001	Đà Nẵng			
24	25UED02.092	Lê Thị Thảo	Hiếu	10/10/2005	Thanh Hóa			



STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
25	25UED02.093	Đình Công Duy	Hiệu	29/8/1997	Quảng Nam			
26	25UED02.094	Trần Thị	Hoài	13/9/2003	Hà Tĩnh			
27	25UED02.095	Arát	Hoài	27/7/2005	Quảng Nam			
28	25UED02.096	Võ Thị Quý	Hoài	07/7/2004	Quảng Nam			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 02 (09h30)

PHÒNG 05 (C3-201)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.097	Nguyễn Thị	Hoài	07/7/2004	Nghệ An			
2	25UED02.098	Ksor H' Ly	Hội	25/10/2005	Gia Lai			
3	25UED02.099	Nguyễn Thị	Hồng	20/9/2006	Gia Lai			
4	25UED02.100	Trần Thị Kim	Hồng	03/12/2003	Quảng Nam			
5	25UED02.101	Phan Đình Công	Huấn	25/3/2005	Nghệ An			
6	25UED02.102	Hồ Thị Kim	Huệ	12/6/2005	Gia Lai			
7	25UED02.103	Nguyễn Thị Thu	Huyền	21/10/2002	Gia Lai			
8	25UED02.104	Trần Thanh	Huyền	18/7/2005	Quảng Bình			
9	25UED02.105	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	16/02/2003	Gia Lai			
10	25UED02.106	Trần Đỗ Xuân	Huyền	02/02/2003	Bình Định			
11	25UED02.107	Dương Khánh	Huyền	02/02/2005	Quảng Bình			
12	25UED02.108	Đặng Thị Ngọc	Huyền	14/8/2002	Đà Nẵng			
13	25UED02.109	Nguyễn Tường Thu	Huyền	23/6/2005	Đà Nẵng			
14	25UED02.110	Hoàng Thị Thu	Huyền	19/12/2004	Gia Lai			
15	25UED02.111	Lê Thị Minh	Huyền	02/3/2005	Quảng Nam			
16	25UED02.112	Nguyễn Thị	Huyền	27/10/2005	Nghệ An			
17	25UED02.113	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	24/9/2005	Hà Tĩnh			
18	25UED02.114	Trần Thị Xuân	Hương	22/5/2005	Quảng Nam			
19	25UED02.115	Vũ Diệu	Hương	10/10/2003	Quảng Ninh			
20	25UED02.116	Hồ Thị Mai	Hương	12/12/2003	Thanh Hóa			

Ấn định danh sách này có 20 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 02 (09h30)

PHÒNG 06 (C3-202)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.117	Nguyễn Thị Thanh	Hương	20/02/2004	Quảng Nam			
2	25UED02.118	Nguyễn Thị Hoài	Hương	09/01/2005	Thanh Hóa			
3	25UED02.119	Hà Thị Thu	Hương	06/01/2004	Hà Tĩnh			
4	25UED02.120	Đỗ Thị Diệu	Hương	12/3/2003	Quảng Nam			
5	25UED02.121	Trần Thị Thu	Hương	28/6/2005	Quảng Bình			
6	25UED02.122	Huỳnh Tấn	Kiên	21/01/2004	Quảng Nam			
7	25UED02.123	Alăng Thị	Kim	23/3/2005	Quảng Nam			
8	25UED02.124	Đặng Văn	Kỳ	16/9/2003	Đà Nẵng			
9	25UED02.125	Nguyễn Hoàng Bảo	Khánh	24/7/2005	Quảng Trị			
10	25UED02.126	Nguyễn Bảo	Khánh	24/9/2005	Hà Tĩnh			
11	25UED02.127	Đặng Thị Kim	Lan	11/6/2004	Quảng Nam			
12	25UED02.128	Nguyễn Thị Ánh	Lan	01/10/2004	Quảng Nam			
13	25UED02.129	Trần Hoàng	Lan	02/9/2005	Gia Lai			
14	25UED02.130	Phan Thị Thanh	Lan	04/7/2003	Gia Lai			
15	25UED02.131	Trần Hoàng	Lan	19/02/2004	Quảng Trị			
16	25UED02.132	Đặng Thị Phương	Lan	16/8/2004	Đà Nẵng			
17	25UED02.133	Dương Thị Hoài	Lê	18/7/2005	Nghệ An			
18	25UED02.134	Trần Mỹ	Lê	29/5/2005	Gia Lai			
19	25UED02.135	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	16/8/2005	Quảng Bình			
20	25UED02.136	Nguyễn Thị Ngọc	Lên	15/7/2004	Đà Nẵng			

Ấn định danh sách này có 20 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 02 (09h30)

PHÒNG 07 (C3-203)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.137	Nguyễn Thị Kim	Liên	27/02/2004	Quảng Ngãi			
2	25UED02.138	Lương Hoài	Linh	12/3/2005	Hà Tĩnh			
3	25UED02.139	Lê Thị Phương	Linh	28/7/2003	Nghệ An			
4	25UED02.140	Bùi Thị Phương	Linh	22/7/2005	Hà Tĩnh			
5	25UED02.141	Lương Thị Thuý	Linh	20/9/2005	Thanh Hóa			
6	25UED02.142	Trương Hoàng Thảo	Linh	16/4/2004	Đà Nẵng			
7	25UED02.143	Nguyễn Thị Thùy	Linh	06/11/2005	Hà Tĩnh			
8	25UED02.144	Trần Thị	Linh	12/12/2004	Nghệ An			
9	25UED02.145	Nguyễn Khánh	Linh	20/11/2002	Hà Tĩnh			
10	25UED02.146	Võ Thuý	Loan	01/7/2004	Đà Nẵng			
11	25UED02.147	Trần Diệp Ngọc	Loan	27/3/2005	Gia Lai			
12	25UED02.148	Phạm Kiều	Loan	23/10/2003	Quảng Trị			
13	25UED02.149	Võ Thành	Long	23/10/2004	Quảng Ngãi			
14	25UED02.150	Phan Minh	Long	02/11/2004	Thừa Thiên - Huế			
15	25UED02.151	Nguyễn Lương	Lợi	16/4/2004	Quảng Nam			
16	25UED02.152	Nguyễn Hữu	Luân	23/8/2001	Quảng Nam			
17	25UED02.153	Lê Như	Luyến	25/6/2005	Quảng Nam			
18	25UED02.154	Y Tuyết	Ly	10/12/2004	Kon Tum			
19	25UED02.155	Lê Thanh Thảo	Ly	26/11/2003	Đà Nẵng			
20	25UED02.156	Nguyễn Thị Thảo	Ly	05/12/2005	Quảng Nam			
21	25UED02.157	Phạm Khánh	Ly	04/02/2005	Quảng Ngãi			
22	25UED02.158	Trần Đỗ Hoàng	Ly	16/11/2003	Hà Tĩnh			
23	25UED02.159	Hà Thị	Ly	01/01/2004	Nghệ An			
24	25UED02.160	Trần Thị Ngọc	Ly	14/02/2003	Quảng Nam			



STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
25	25UED02.161	Võ Thị Khánh	Ly	19/6/2004	Quảng Nam			
26	25UED02.162	Phùng Thị Như	Lý	20/01/2005	Đà Nẵng			
27	25UED02.163	Quách Thị	Mai	01/01/2004	Đà Nẵng			
28	25UED02.164	Trần Thị Ngọc	Mai	12/4/2004	Hà Tĩnh			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh





DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 02 (09h30)

PHÒNG 08 (C3-204)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.165	Hoàng Thị Tuyết	Mai	19/3/2005	Hà Nội			
2	25UED02.166	Nguyễn Trần Phương	Mai	29/9/2004	Nghệ An			
3	25UED02.167	Đào Thị Sao	Mai	30/5/2005	Nghệ An			
4	25UED02.168	Phạm Thị Huyền	Mai	26/3/2005	Quảng Nam			
5	25UED02.169	Đặng Thị Trà	Mi	04/7/1994	Đà Nẵng			
6	25UED02.170	Dương Trần Trí	Minh	11/4/2006	Đà Nẵng			
7	25UED02.171	Nguyễn Đỗ Hà	My	02/3/2005	Quảng Ngãi			
8	25UED02.172	Phạm Thị Huyền	My	24/5/2004	Quảng Nam			
9	25UED02.173	Trần Phương Thảo	My	05/01/2005	Hà Tĩnh			
10	25UED02.174	Nguyễn Xuân Diệu	My	08/4/2001	Đà Nẵng			
11	25UED02.175	Trần Thị Diễm	My	08/6/2004	Nghệ An			
12	25UED02.176	Trần Hoàng Diễm	My	23/7/2004	Đà Nẵng			
13	25UED02.177	Lê Huyền	My	29/11/2003	Thanh Hóa			
14	25UED02.178	Nguyễn Trần Khánh Na		07/8/2004	Kon Tum			
15	25UED02.179	Phan Lê	Na	01/01/2004	Hà Tĩnh			
16	25UED02.180	H Yuil	Niê	10/01/2004	Đắk Lắk			
17	25UED02.181	Võ Thị Xuân	Ny	25/01/2004	Đà Nẵng			
18	25UED02.182	Nguyễn Trần Khánh Ny		07/8/2004	Kon Tum			
19	25UED02.183	Phạm Phương	Nga	18/11/2005	Quảng Ngãi			
20	25UED02.184	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	25/10/2006	Quảng Nam			
21	25UED02.185	Hồ Mai Tuyết	Ngân	15/4/2004	Kon Tum			
22	25UED02.186	Nguyễn Ngọc Thu	Ngân	09/10/2003	Hồ Chí Minh			
23	25UED02.187	Trần Thục Lê	Ngân	31/3/2005	Phú Yên			
24	25UED02.188	Hoàng Thảo	Ngân	20/4/2005	Quảng Trị			



STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
25	25UED02.189	Hồ Thị Bích	Ngọc	19/9/2005	Đà Nẵng			
26	25UED02.190	Vũ Thị	Ngọc	20/11/2004	Lào Cai			
27	25UED02.191	Trịnh Ngọc Bảo	Ngọc	20/10/2003	Đắk Lắk			
28	25UED02.192	Hoàng Nhi Ánh	Ngọc	22/8/2005	Kon Tum			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 03 (13h30)

PHÒNG 09 (C3-201)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.193	Đào Thu	Ngọc	15/10/2004	Hà Tĩnh			
2	25UED02.194	Hoàng Anh	Ngọc	23/4/2004	Quảng Bình			
3	25UED02.195	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	26/3/2004	Đà Nẵng			
4	25UED02.196	Bùi Vũ Tấn	Nguyên	22/6/2004	Quảng Nam			
5	25UED02.197	Lê Phạm Khánh	Nguyên	23/10/2003	Quảng Nam			
6	25UED02.198	Hoàng	Nhân	26/9/2003	Ninh Thuận			
7	25UED02.199	Nguyễn Trần Ái	Nhân	16/3/2005	Hồ Chí Minh			
8	25UED02.200	Lê Thanh	Nhân	11/9/2002	Đà Nẵng			
9	25UED02.201	Lê Đăng Thuần	Nhật	06/5/2006	Thanh Hóa			
10	25UED02.202	Lưu Thị Hải	Nhật	19/01/2004	Hà Tĩnh			
11	25UED02.203	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	15/4/2005	Gia Lai			
12	25UED02.204	Phan Thị Yến	Nhi	27/02/2003	Quảng Trị			
13	25UED02.205	Lê Đào Uyên	Nhi	04/10/2004	Đà Nẵng			
14	25UED02.206	Nguyễn Vân	Nhi	10/5/2004	Đà Nẵng			
15	25UED02.207	Nguyễn Khánh	Nhi	09/9/2005	Nghệ An			
16	25UED02.208	Mạch Thị Kiều	Nhi	01/01/2005	Thanh Hóa			
17	25UED02.209	Trịnh Nguyễn Yến	Nhi	21/12/2004	Quảng Nam			
18	25UED02.210	Nguyễn Mai	Nhi	30/4/2005	Quảng Nam			
19	25UED02.211	Phạm Thị Yến	Nhi	06/6/2005	Hà Tĩnh			
20	25UED02.212	Võ Thị Hà	Nhi	16/7/2005	Đà Nẵng			

Ấn định danh sách này có 20 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 03 (13h30)

PHÒNG 10 (C3-202)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.213	Lê Thị Tuyết	Nhi	20/12/2003	Quảng Nam			
2	25UED02.214	Trần Nguyễn Yến	Nhi	11/6/2005	Đà Nẵng			
3	25UED02.215	Trần Đỗ Ngọc	Nhi	29/8/2005	Kon Tum			
4	25UED02.216	Ngô Thị Hồng	Nhung	29/3/2002	Đà Nẵng			
5	25UED02.217	Lê Thị	Nhung	15/01/2004	Quảng Nam			
6	25UED02.218	Mai Thị Tuyết	Nhung	16/12/2003	Thanh Hóa			
7	25UED02.219	Nguyễn Thị Huỳnh	Nhung	14/7/2005	Quảng Nam			
8	25UED02.220	Lý Thị Tuyết	Nhung	19/9/2005	Đắk Lắk			
9	25UED02.221	Lê Ngọc Yến	Nhung	25/11/2003	Quảng Nam			
10	25UED02.222	Nguyễn Ngọc	Như	29/12/2004	Đà Nẵng			
11	25UED02.223	Nguyễn Thị Ngọc	Như	16/7/2003	Gia Lai			
12	25UED02.224	Trần Thị Trạch	Oanh	13/3/1992	Quảng Nam			
13	25UED02.225	Võ Thị Tố	Oanh	20/5/2005	Đà Nẵng			
14	25UED02.226	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	10/4/2004	Hà Tĩnh			
15	25UED02.227	Lê Thị Kiều	Oanh	05/10/2004	Bình Định			
16	25UED02.228	Phạm Thị Kiều	Oanh	02/12/2004	Quảng Nam			
17	25UED02.229	Phan Thị Kim	Oanh	18/9/2004	Hà Tĩnh			
18	25UED02.230	Chansina	Patsaya	25/8/2001	Lào			
19	25UED02.231	Đinh Tấn	Phát	29/10/2004	Kon Tum			
20	25UED02.232	Lê Tấn	Phát	25/01/2004	Phú Yên			

Ấn định danh sách này có 20 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 03 (13h30)

PHÒNG 11 (C3-203)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.233	Trần Ngọc	Phây	24/4/1996	Quảng Nam			
2	25UED02.234	Đặng Thanh	Phi	21/4/2004	Đắk Lắk			
3	25UED02.235	Xaiyaseng	Phonpaseuth	11/10/2000	Lào			
4	25UED02.236	Đỗ Trường	Phúc	20/7/2004	Khánh Hòa			
5	25UED02.237	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	07/5/2004	Gia Lai			
6	25UED02.238	Nguyễn Tấn	Phước	15/3/2004	Gia Lai			
7	25UED02.239	Nguyễn Huệ	Phương	24/7/2002	Quảng Ngãi			
8	25UED02.240	Tàng Thị	Phương	10/3/2004	Đắk Lắk			
9	25UED02.241	Kim Thị Ngọc	Phương	19/6/2006	Nghệ An			
10	25UED02.242	Nguyễn Thị Thanh	Phương	20/01/2003	Quảng Nam			
11	25UED02.243	Võ Thị Thu	Phượng	13/5/2004	Quảng Nam			
12	25UED02.244	Thị Thị	Phượng	25/5/2002	Đà Nẵng			
13	25UED02.245	Phạm Thị Ngọc	Phượng	24/12/2003	Đà Nẵng			
14	25UED02.246	Nguyễn Công	Quảng	01/12/1999	Đắk Nông			
15	25UED02.247	Ngô Văn	Quốc	14/3/2004	Quảng Ngãi			
16	25UED02.248	Lê Ngọc	Quý	02/7/2003	Hà Tĩnh			
17	25UED02.249	Ngô Vũ Hồng	Quyên	11/4/2004	Quảng Nam			
18	25UED02.250	Trần Hạnh	Quyên	08/3/2003	Quảng Nam			
19	25UED02.251	Phạm Thị Mỹ	Quyên	18/3/2006	Quảng Nam			
20	25UED02.252	Trần Nguyễn Nguyệt	Quỳnh	10/11/2003	Phú Yên			
21	25UED02.253	Bùi Như	Quỳnh	09/12/2003	Đà Nẵng			
22	25UED02.254	Nguyễn Thị	Sang	05/01/2005	Quảng Nam			
23	25UED02.255	Trần Quang	Sinh	02/9/2003	Quảng Ngãi			
24	25UED02.256	Nguyễn Đình	Son	29/01/2003	Gia Lai			



STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
25	25UED02.257	Nguyễn Thảo	Sương	13/01/2005	Quảng Trị			
26	25UED02.258	Trần Thu	Sương	16/12/2005	Đà Nẵng			
27	25UED02.259	Trần Thị	Tài	16/6/2003	Nam Định			
28	25UED02.260	Đào Hữu	Tài	14/11/2003	Hà Tĩnh			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 03 (13h30)

PHÒNG 12 (C3-204)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.261	Trần Minh	Tâm	31/3/2004	Quảng Bình			
2	25UED02.262	Nguyễn Châu Lê	Tâm	05/3/2005	Đà Nẵng			
3	25UED02.263	Lương Lê Mỹ	Tâm	04/6/2004	Quảng Nam			
4	25UED02.264	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	16/6/2005	Quảng Bình			
5	25UED02.265	Ngô Thanh	Tiên	22/12/2005	Quảng Ngãi			
6	25UED02.266	Võ Thị	Tiền	12/7/2003	Đà Nẵng			
7	25UED02.267	Lê Công	Tiến	06/11/2004	Quảng Nam			
8	25UED02.268	Nguyễn Ngọc Trung Tín		02/02/2003	Đà Nẵng			
9	25UED02.269	Tô Hoài	Tú	24/9/2000	Phú Yên			
10	25UED02.270	Huỳnh Thị Phương	Tú	02/11/2003	Kon Tum			
11	25UED02.271	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	04/12/2005	Gia Lai			
12	25UED02.272	Phan Anh	Tuấn	13/11/2003	Quảng Bình			
13	25UED02.273	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	22/10/2004	Quảng Ngãi			
14	25UED02.274	Phạm Thị Ánh	Tuyết	19/01/2004	Quảng Nam			
15	25UED02.275	Alăng Thị Ngọc	Ty	18/10/2005	Quảng Nam			
16	25UED02.276	Vương Thị Phương	Thanh	27/02/2004	Bắc Ninh			
17	25UED02.277	Đoàn Nguyễn Mỹ	Thanh	18/4/2005	Đà Nẵng			
18	25UED02.278	Nguyễn Đức	Thành	01/01/2004	Quảng Bình			
19	25UED02.279	Võ Văn	Thành	16/3/2001	Đà Nẵng			
20	25UED02.280	Lê Công	Thành	13/02/2005	Quảng Nam			
21	25UED02.281	Võ Hoàng Thu	Thảo	02/7/2005	Đà Nẵng			
22	25UED02.282	Phan Thị Phương	Thảo	07/10/2003	Quảng Ngãi			
23	25UED02.283	Lê Thị Minh	Thảo	22/10/2005	Đà Nẵng			
24	25UED02.284	Nguyễn Lê Ngọc	Thảo	14/7/2005	Đà Nẵng			



STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
25	25UED02.285	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	09/5/2002	Đà Nẵng			
26	25UED02.286	Huỳnh Thị Thu	Thảo	12/8/2004	Quảng Ngãi			
27	25UED02.287	Nguyễn Nguyên	Thảo	01/7/2001	Quảng Nam			
28	25UED02.288	Hà Thị Thanh	Thảo	01/6/2004	Quảng Nam			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh





DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 04 (15h30)

PHÒNG 13 (C3-201)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.289	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	26/11/2004	Đà Nẵng			
2	25UED02.290	Nguyễn Thị Phương	Thảo	20/10/2005	Nghệ An			
3	25UED02.291	Brôl Thị	Thảo	26/4/2002	Quảng Nam			
4	25UED02.292	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	01/5/2005	Thừa Thiên - Huế			
5	25UED02.293	Nguyễn Đức	Thắng	18/7/2003	Quảng Bình			
6	25UED02.294	Ngô Yến	Thi	15/8/2003	Đà Nẵng			
7	25UED02.295	Lê Thị Diễm	Thi	15/12/2004	Bình Định			
8	25UED02.296	Trần Thị Hoàng	Thịnh	05/12/2004	Quảng Nam			
9	25UED02.297	Hà Dung Nhật	Thọ	29/12/2001	Quảng Ngãi			
10	25UED02.298	Trương Hoài	Thu	30/12/2001	Thanh Hóa			
11	25UED02.299	Huỳnh Thị Thuý	Thuận	06/4/2004	Quảng Nam			
12	25UED02.300	Lê Thị Bích	Thủy	14/12/2004	Đà Nẵng			
13	25UED02.301	Trần Thanh	Thúy	17/02/2005	Hà Tĩnh			
14	25UED02.302	Mai Lê Thanh	Thúy	15/9/2005	Quảng Trị			
15	25UED02.303	Nguyễn Thị Oanh	Thư	26/5/2004	Đà Nẵng			
16	25UED02.304	Huỳnh Lê Anh	Thư	03/11/2005	Quảng Ngãi			
17	25UED02.305	Lê Thị Minh	Thư	18/8/2004	Quảng Trị			
18	25UED02.306	Đỗ Anh	Thư	17/5/2004	Đà Nẵng			
19	25UED02.307	Võ Ngọc Minh	Thư	09/11/2004	Ninh Thuận			
20	25UED02.308	Phan Thị Ngọc	Thư	10/5/2004	Đà Nẵng			

Ấn định danh sách này có 20 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 04 (15h30)

PHÒNG 14 (C3-202)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.309	Lê Thị Hoài	Thương	23/11/1989	Quảng Trị			
2	25UED02.310	Phan Thị	Thương	19/6/2005	Gia Lai			
3	25UED02.311	Nguyễn Thị Diệu	Thương	12/5/2005	Đà Nẵng			
4	25UED02.312	Võ Minh	Thương	06/9/2004	Quảng Nam			
5	25UED02.313	Hà Thị Hoài	Thương	12/01/2004	Quảng Bình			
6	25UED02.314	Lê Anh	Thương	08/11/2002	Gia Lai			
7	25UED02.315	Nguyễn Thanh	Thương	18/4/2005	Quảng Nam			
8	25UED02.316	Trần Thanh	Trà	18/8/2005	Nghệ An			
9	25UED02.317	Phạm Thị Thanh	Trà	29/3/2005	Quảng Bình			
10	25UED02.318	Đồng Thị	Trà	17/01/2005	Hà Tĩnh			
11	25UED02.319	Nguyễn Thị Huyền	Trang	17/01/2005	Gia Lai			
12	25UED02.320	Nguyễn Thị Huyền	Trang	10/10/2005	Nghệ An			
13	25UED02.321	Phan Thị	Trang	27/02/2005	Hà Tĩnh			
14	25UED02.322	Trần Thị Như	Trang	18/9/2005	Đà Nẵng			
15	25UED02.323	Hoàng Thị Huyền	Trang	24/5/2004	Nghệ An			
16	25UED02.324	Trần Thị	Trang	27/6/2005	Gia Lai			
17	25UED02.325	Nguyễn Thùy Thanh	Trang	24/11/2005	Quảng Nam			
18	25UED02.326	Trần Võ Huyền	Trang	14/10/2005	Nghệ An			
19	25UED02.327	Nguyễn Thị Thu	Trang	17/7/2005	Nghệ An			
20	25UED02.328	Dương Thị Huyền	Trang	17/7/2005	Hà Tĩnh			

Ấn định danh sách này có 20 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 04 (15h30)

PHÒNG 15 (C3-203)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.329	Trần Dương Thị Hoài	Trang	12/11/2001	Quảng Nam			
2	25UED02.330	Hồ Văn	Trảo	26/12/1991	Quảng Nam			
3	25UED02.331	Trần Thị Bảo	Trâm	08/9/2005	Thừa Thiên - Huế			
4	25UED02.332	Nguyễn Thị Minh	Trâm	06/12/2005	Gia Lai			
5	25UED02.333	Ngô Ngọc Bảo	Trâm	15/01/2003	Đà Nẵng			
6	25UED02.334	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trâm	11/11/2005	Kon Tum			
7	25UED02.335	Nguyễn Đặng Thùy	Trâm	12/10/2005	Đà Nẵng			
8	25UED02.336	Trịnh Thị Tú	Trâm	05/10/2005	Hà Tĩnh			
9	25UED02.337	Võ Mai	Trâm	04/4/2004	Hồ Chí Minh			
10	25UED02.338	Bùi Ngô Minh Huyền	Trân	22/8/2005	Quảng Nam			
11	25UED02.339	A Viết Nguyên	Trân	21/12/2005	Quảng Nam			
12	25UED02.340	Nguyễn Cao	Trí	29/01/2003	Bình Định			
13	25UED02.341	Phan Võ Ngọc	Trinh	24/3/2004	Đà Nẵng			
14	25UED02.342	Nguyễn Huỳnh Hương	Trinh	15/6/2003	Đà Nẵng			
15	25UED02.343	Lê Thị Lan	Trinh	11/9/2002	Kon Tum			
16	25UED02.344	Nguyễn Thị	Trinh	12/7/2004	Nghệ An			
17	25UED02.345	Mai Thùy	Trinh	13/7/2005	Đà Nẵng			
18	25UED02.346	Nguyễn Thị Lan	Trinh	09/10/2003	Gia Lai			
19	25UED02.347	Mai Thanh	Trúc	18/01/2005	Đà Nẵng			
20	25UED02.348	Văn Thị Xuân	Trúc	19/12/2004	Đà Nẵng			
21	25UED02.349	Nguyễn Thanh	Trúc	19/12/2005	Nghệ An			
22	25UED02.350	Nguyễn Thị Ngọc	Trúc	08/8/2004	Đà Nẵng			
23	25UED02.351	Nguyễn Hoàng	Trung	23/10/2005	Đà Nẵng			
24	25UED02.352	Huỳnh Quang	Trường	28/5/2003	Phú Yên			



STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
25	25UED02.353	Võ Diễm Kiều	Uyên	25/01/2005	Gia Lai			
26	25UED02.354	Trần Thuỳ Nhã	Uyên	26/10/2004	Đà Nẵng			
27	25UED02.355	Lê Thị Tổ	Uyên	05/3/2005	Hà Tĩnh			
28	25UED02.356	Nguyễn Thị May	Uyên	20/5/2005	Đà Nẵng			
29	25UED02.357	Trần Hà	Uyên	24/5/2005	Gia Lai			

Ấn định danh sách này có 29 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 20/4/2025

CA THI: 04 (15h30)

PHÒNG 16 (C3-204)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED02.358	Ksor H' Mỹ	Uyên	31/3/2005	Gia Lai			
2	25UED02.359	Huỳnh Thị Thanh	Vân	24/3/2005	Đà Nẵng			
3	25UED02.360	Hoàng Y	Vân	25/4/2005	Quảng Bình			
4	25UED02.361	Lê Thị Cẩm	Vân	27/11/2004	Quảng Nam			
5	25UED02.362	Phan Thị Thanh	Vân	04/9/2005	Quảng Nam			
6	25UED02.363	Phạm Thị Thảo	Vân	17/3/2004	Hà Tĩnh			
7	25UED02.364	Trần Thị Thanh	Vân	28/4/2005	Đà Nẵng			
8	25UED02.365	Rcom H' Li	Vân	22/4/2005	Gia Lai			
9	25UED02.366	Lê Thảo	Vi	01/5/2005	Hà Tĩnh			
10	25UED02.367	Vũ Tường	Vi	16/3/2002	Gia Lai			
11	25UED02.368	Nguyễn Thị Hà	Vi	22/6/2004	Nghệ An			
12	25UED02.369	Ngô Lê	Việt	25/9/2004	Thanh Hóa			
13	25UED02.370	Trần Đức	Vinh	05/3/2004	Đắk Lắk			
14	25UED02.371	Lê Thế	Vinh	02/12/2004	Hà Tĩnh			
15	25UED02.372	Hoàng Hoa	Vinh	12/8/2005	Đà Nẵng			
16	25UED02.373	Nguyễn Ngọc Thành Vũ		08/3/2004	Kon Tum			
17	25UED02.374	Ninh Đức	Vượng	10/12/2004	Gia Lai			
18	25UED02.375	Trần Hoàng	Vy	14/4/2004	Đà Nẵng			
19	25UED02.376	Nguyễn Hoài	Vy	10/7/2005	Quảng Trị			
20	25UED02.377	Đào Thị Ngọc	Vy	23/01/2004	Đà Nẵng			
21	25UED02.378	Nguyễn Thị Thảo	Vy	22/6/2005	Gia Lai			
22	25UED02.379	Nguyễn Thị Hà	Vy	25/7/2003	Đà Nẵng			
23	25UED02.380	Huỳnh Thị Yến	Vy	30/7/2003	Quảng Nam			
24	25UED02.381	Lê Thị Tường	Vy	30/10/2004	Đà Nẵng			



STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
25	25UED02.382	H	Xê	04/4/2002	Đắk Nông			
26	25UED02.383	Trần Thị Như	Ý	14/01/2004	Quảng Nam			
27	25UED02.384	Ngô Bảo	Yến	28/9/2004	Thái Nguyên			
28	25UED02.385	Nguyễn Thị Hải	Yến	29/10/2003	Nghệ An			
29	25UED02.386	Y	Yến	14/8/2003	Kon Tum			

Ấn định danh sách này có 29 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: *Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi*

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh

